

ẢNH HƯỞNG CỦA DI CHUYỂN LAO ĐỘNG THEO MÙA VỤ TỚI ĐỜI SỐNG GIA ĐÌNH NÔNG THÔN HIỆN NAY (Từ thực tế xã Trịnh Xá, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam)

TRỊNH THỊ LAN

Nông thôn Việt Nam hiện nay đang chịu tác động mạnh mẽ của quá trình công nghiệp hóa và hiện đại hóa. Đặc trưng nổi bật nhất của quá trình này là một bộ phận lớn đất đai bị thu hồi và đi liền với nó là một bộ phận lớn nông dân bị mất đất sản xuất. Trong khi đó, nghề phụ không phát triển, người nông dân thiếu việc làm, dư thừa lao động, thời gian nông nhàn quá nhiều nên một bộ phận nông dân phải ra thành phố tìm thêm nguồn sống, theo nhiều phương cách: di chuyển cả gia đình làm ăn lâu dài; hoặc làm ăn ở thành phố khi công việc nhà nông rỗi rãi - được nhiều nhà nghiên cứu gọi là di chuyển lao động theo mùa vụ.

Hiện tượng di chuyển lao động trên đây đang tác động mạnh mẽ đến đời sống gia đình, các khía cạnh xã hội và văn hóa của nông thôn, cần được nghiên cứu thấu đáo. Về vấn đề này, đã có một số tác giả đề cập đến, như Nguyễn Văn Chính (1997) với “Biến đổi kinh tế xã hội và vấn đề di chuyển lao động nông thôn - đô thị ở miền Bắc Việt Nam”, xem xét vấn đề di chuyển cư nông thôn - đô thị trong mối quan hệ cấu trúc đang thay đổi của nền sản xuất nông nghiệp ở Bắc Việt Nam, trong đó hộ gia đình nông dân là đơn vị có ý nghĩa quyết định.

Nguyễn Thị Thanh Bình (1998) trong “Bước đầu khảo sát tác động của di chuyển

lao động theo mùa vụ lên các mối quan hệ làng xã ở một làng đồng bằng Bắc bộ châu thổ sông Hồng”, tìm hiểu tác động của hiện tượng di chuyển lao động theo mùa vụ trong mối quan hệ kinh tế và xã hội ở làng xã.

Ngoài ra, các tác giả Nguyễn Đức Vinh (1995), Đặng Nguyên Anh (1997), Nga My (1997) trong khi đề cập đến hiện tượng di dân từ nông thôn ra đô thị cũng ít nhiều bàn đến khía cạnh di chuyển lao động theo mùa vụ.

Bài viết này chúng tôi góp bàn thêm hiện tượng di chuyển lao động theo mùa vụ ở một vùng quê cụ thể - xã Trịnh Xá (huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam). Khái niệm di chuyển lao động mùa vụ ở đây được dùng để chỉ sự thay đổi chỗ ở trong một thời gian nhất định trong năm mà không có ý định thay đổi chỗ ở vĩnh viễn. Cụ thể ở đây là của những người ở nông thôn ra thành phố tìm kiếm việc làm trong một thời gian nhất định và thường trở về nhà vào những ngày mùa hoặc những dịp diễn ra các sự kiện quan trọng của gia đình, dòng họ và cộng đồng - tạm gọi là đi làm ăn xa theo mùa vụ. Chúng tôi chú ý đến những ảnh hưởng của việc đi làm ăn xa theo mùa vụ đến các mối quan hệ trong gia đình như: đời sống kinh tế, mối quan hệ về tình cảm...

Trịnh Xá là một xã thuộc huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam. Người dân Trịnh Xá cho

đến nay vẫn làm nông nghiệp là chính. Trong lịch sử cũng như hiện nay, Trịnh Xá có khá đông lao động đi làm ăn xa theo mùa vụ. Cùng với xu hướng phát triển chung, đời sống kinh tế của người dân Trịnh Xá đã và đang có nhiều thay đổi, nhất là những gia đình có người đi làm ăn xa. Kết quả thống kê cho biết, trong xã có 130 hộ có người đi làm ăn xa. Đa số lao động là chủ hộ hoặc vợ/chồng chủ hộ. Phần lớn, khi ra thành phố họ đều làm những công việc tự do, đơn giản, không đòi hỏi có trình độ kỹ thuật và không cần nhiều vốn. Trong đó, nam giới thường làm phụ hồ, xe ôm, bốc vác, nhặt rác, đánh giày, mua bán các đồ cũ... Còn phụ nữ thường bán hàng rong, mua đồng nát, lau dọn nhà cửa, hoặc “ôsin”... Địa bàn làm ăn của họ chủ yếu là Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, thành phố Hồ Chí Minh và Tây Nguyên. Theo kết quả điều tra, có khoảng 122 hộ có người thường xuyên đóng góp và mang lại nguồn thu nhập đáng kể cho gia đình ở quê nhà và góp phần đáng kể nâng cao mức sống của người dân ở Trịnh Xá.

1. Ảnh hưởng của đi làm ăn xa đến đời sống kinh tế

Cũng giống như nhiều nơi khác ở đồng bằng Bắc bộ, vào cuối năm 1959 kinh tế hộ ở Trịnh Xá thực sự phát triển kể từ khi chính sách Khoán 10 được thực hiện vào cuối những năm 1980, người nông dân lúc này được chủ động sản xuất trên phần ruộng được giao và có trách nhiệm đóng thuế hàng năm cho Nhà nước theo quy định. Tuy nhiên, do diện tích đất bình quân đầu người thấp, các hộ gia đình vẫn dư thừa lao động và thu nhập từ nông nghiệp bình quân trên đầu người thấp, không đủ đáp ứng cho nhu cầu ngày càng lớn và đa dạng của gia đình.

Kết quả phỏng vấn sâu năm 2008 ở Trịnh Xá cho biết: Với những gia đình thuần nông, mỗi người hơn một sào ruộng thì cho dù có hà tiện cũng không đủ chi tiêu hàng ngày. Muốn có tiền thì họ phải làm thêm nghề phụ mới đảm bảo cuộc sống.

Như vậy, dù có những thay đổi căn bản trong chính sách đất đai và kinh tế nhưng mảnh ruộng khoán cũng không đáp ứng được nhu cầu cuộc sống của người nông dân. Chính vì vậy, đa dạng hoá các hoạt động sinh kế là một xu hướng tự nhiên, nhu cầu bức thiết diễn ra ở các làng quê Việt Nam, trong đó có Trịnh Xá. Hình thức sinh kế mới của họ chủ yếu là đi làm ăn xa, trong đó theo mùa vụ là chủ yếu. Thanh niên thường đi các tỉnh khác làm phụ xây, đánh giày...; phụ nữ thì ra Hà Nội mua đồng nát, ve chai... Cơ cấu kinh tế thay đổi dẫn đến thu nhập của hộ gia đình ở đây cũng dần thay đổi theo. Trước kia, thu nhập của các hộ gia đình chủ yếu từ làm ruộng và một phần nhỏ là chăn nuôi và các khoản thu khác. Từ khi có phong trào đi làm ăn xa, thu nhập từ nông nghiệp đã mất dần vị trí chủ đạo trong gia đình. Điều này cho thấy, trong điều kiện hiện nay nếu hộ gia đình chỉ dựa vào nguồn thu từ nông nghiệp, không chủ động tìm kiếm nguồn thu nhập khác thì kinh tế sẽ gặp rất nhiều khó khăn.

Như vậy, nguyên nhân chính của việc di chuyển lao động theo mùa vụ ở Trịnh Xá là do: đất sản xuất ít, thời gian nông nhàn nhiều, thu nhập từ nông nghiệp thấp. Điều này được chính người dân ở Trịnh Xá khẳng định: Ở nhà chẳng có nghề gì kiếm ra tiền, diện tích canh tác thì ít, một năm làm khoảng 3 tháng là xong nên thời gian nhàn rỗi khá nhiều. Trong khi đó, có nhiều khoản

phải chi tiêu như đám hiếu, đám hỷ, con cái học hành, ốm đau... nên phải thay nhau đi tìm việc làm.

Theo đánh giá của những người được phỏng vấn, so với thời kỳ trước chỉ làm nông nghiệp thì thu nhập từ những hoạt động phi nông nghiệp gần đây như đi làm ăn xa đã giúp cho kinh tế gia đình đỡ khó khăn hơn, các hoạt động này cũng mới bắt đầu từ những năm 1995, 1996. Chính vì vậy, theo điều tra, đến nay Trịnh Xá đã ngói hoá hoàn toàn nhà ở, trong đó có 65,9% nhà kiên cố, 30,9% nhà bán kiên cố, chỉ còn 11% là nhà tạm.

Như vậy, thu nhập từ việc đi làm ăn xa đã đóng góp một phần đáng kể vào việc tăng thêm thu nhập và nâng cao đời sống gia đình. Ngoài việc cải thiện sinh hoạt hàng ngày, nhiều gia đình đã có thể tích lũy để mua sắm các đồ dùng, tiện nghi trong nhà. Người dân ở đây cũng cho biết, nếu không đi làm thêm và chỉ trông chờ vào ruộng đồng

thì chỉ đủ ăn, nhưng phải là ăn một cách tiết kiệm, không có điều kiện để mua sắm được gì. Từ khi ra thành phố, các gia đình có điều kiện hơn để mua sắm cho con, cho con ăn học đầy đủ, mua sắm một số đồ dùng cho gia đình như ti vi, bàn ghế, tủ...

Kết quả điều tra 301 hộ ở Trịnh Xá năm 2008, trong đó có 82 hộ có người đi làm ăn xa được thể hiện ở Bảng 1 dưới đây cho thấy mức sống trung bình của các hộ có người đi làm ăn xa cao hơn so với những hộ không có người đi làm ăn xa.

Kết quả điều tra về các đồ dùng sinh hoạt trong gia đình của các hộ có và không có người đi làm ăn xa thể hiện trong Bảng 2 dưới đây cũng cho thấy, tỷ lệ đồ dùng sinh hoạt đắt tiền của các hộ đi làm ăn xa thường cao hơn so với những hộ không có người đi làm ăn xa. Ví dụ, ô tô là 1,2% so với 0,4%, máy giặt là 1,2% so với 0,4% và điều hòa là 1,2% so với 0,9%...

Bảng 1. Mức sống của các hộ có và không có người đi làm ăn xa

Mức sống	Có đi làm ăn xa		Không đi làm ăn xa	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Khá giả	2	2,44	16	7,30
Trung bình khá	19	23,17	51	23,28
Trung bình	45	54,88	106	48,40
Kém hơn trung bình	9	10,97	26	11,87
Nghèo	7	8,54	20	9,13
Tổng	82	100	219	100

Nguồn: Điều tra tại Trịnh Xá năm 2008.

Bảng 2. Đồ dùng sinh hoạt trong các gia đình có và không có người đi làm ăn xa

Tên loại đồ dùng	Có đi làm ăn xa		Không đi làm ăn xa	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Ti vi màu	80	97,56	208	94,97
Đầu DVD	66	80,47	161	55,32
Tủ đất tiên	52	63,41	143	65,29
Xe máy	43	52,43	131	59,81
Điện thoại	39	47,56	100	45,66
Bếp ga	33	30,24	76	34,70
Tủ lạnh	17	20,73	58	26,48
Bình nóng lạnh	4	4,80	14	6,39
Điều hoà	1	1,20	2	0,90
Máy giặt	1	1,20	1	0,40
Ô tô	1	1,20	1	0,40

Nguồn: Điều tra tại Trịnh Xá năm 2008.

Tuy nhiên, qua số liệu ở Bảng 2 cũng cho biết, tiện nghi sinh hoạt trong gia đình nhìn chung đã khá hơn nhiều so với trước, nhưng chủ yếu cũng chỉ nhằm đáp ứng những nhu cầu sinh hoạt tối thiểu hàng ngày. Còn các đồ dùng đắt tiền như máy vi tính, điều hoà, máy giặt, ô tô vẫn chưa phổ biến.

2. Ảnh hưởng của đi làm ăn xa đến mối quan hệ trong gia đình

Tuy không rõ nét như kinh tế, nhưng đi làm ăn xa cũng đã làm cho quan hệ trong gia đình ở Trịnh Xá có nhiều thay đổi. Trước hết, đó là sự thay đổi trong phân công lao động giữa các thành viên trong gia đình. Với những gia đình có người chồng đi làm ăn xa thì người vợ ở nhà phải đảm đương mọi công việc với cương vị là chủ gia đình thay

người đàn ông, từ việc đồng ruộng, chăm sóc bố mẹ, dạy dỗ con cái, trông nom nhà cửa đến thay mặt gia đình đi đám ma, đám cưới, tết giỗ, họp hành. Còn những gia đình có người vợ đi làm ăn xa, người chồng ở nhà thường phải đảm nhiệm luôn công việc của vợ, kể cả chức năng “tề gia nội trợ”. Qua quan sát của chúng tôi cho thấy, phần lớn những người đàn ông trong hoàn cảnh này đều quán xuyến các công việc của gia đình khá chu đáo.

Đối với những gia đình cả hai vợ chồng cùng đi làm ăn xa, tất cả những công việc trong nhà đều giao cho ông bà nội hoặc ông bà ngoại chăm lo. Mỗi khi về thăm nhà họ thường lo mua sắm những thứ cần thiết đủ cho gia đình sinh hoạt đến lần về sau. Đôi

khi có người trong làng về thăm nhà họ còn gửi sách vở, quần áo và một ít tiền để ông bà và các con ở nhà chi tiêu vào những việc cần thiết khác.

Qua kết quả khảo sát 82 hộ có người đi làm ăn xa cho biết, những gia đình cả hai vợ chồng cùng đi xa thì vai trò kinh tế giữa họ tương đối bình đẳng. Còn trong trường hợp chồng ở nhà, vợ đi làm xa, mặc dù vợ có đóng góp nhiều hơn trong thu nhập của gia đình, nhưng vị trí của người phụ nữ vẫn chưa thay đổi nhiều. Trong thực tế, người phụ nữ có quyền được bàn bạc những công việc trong gia đình, nhưng vẫn không có tính quyết định, nhất là những vấn đề lớn như: mua sắm đồ đạc đắt tiền, các mối quan hệ xã hội và gia đình. Tuy nhiên người phụ nữ lại có vai trò quan trọng trong các hoạt động sản

xuất nông nghiệp. Bảng 3 dưới đây sẽ cho thấy rõ điều đó.

Một vấn đề quan trọng trong quan hệ gia đình, đó là quan hệ tình cảm vợ chồng của những hộ có người đi làm ăn xa có nảy sinh những “vấn đề” trục trặc khi vợ chồng phải xa cách nhau lâu ngày hay không? Kết quả nghiên cứu định lượng thể hiện ở Bảng 4 cho biết, mặc dù tỷ lệ không hài lòng có cao hơn so với các hộ gia đình không đi làm ăn xa là 6,10% và 3,19%, nhưng đại đa số các hộ có người đi làm ăn xa vẫn cảm thấy rất hài lòng hoặc hài lòng về đời sống hôn nhân của mình. Điều đó cho thấy, yếu tố kinh tế có được do đi làm ăn xa cũng quyết định một phần rất quan trọng trong đời sống gia đình và bảo đảm hạnh phúc hôn nhân.

Bảng 3. Quyền quyết định trong gia đình của 82 hộ có người đi làm ăn xa

Công việc	Chồng QĐ nhiều hơn vợ		Vợ QĐ nhiều hơn chồng		Vợ chồng QĐ bằng nhau		Khác	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Công việc sản xuất	26	31,07	29	35,37	25	30,48	2	2,43
Mua đồ đạc đắt tiền	36	43,90	6	7,32	38	46,34	2	2,43
Các quan hệ trong gia đình	30	36,59	14	17,07	27	33,50	1	1,22
Các quan hệ xã hội	24	29,27	15	18,29	43	52,44	0	0

Nguồn: Điều tra tại Trịnh Xá năm 2008.

Bảng 4. Mức độ hài lòng về đời sống hôn nhân

Mức độ	Có đi làm ăn xa		Không đi làm ăn xa	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Rất hài lòng	33	40,24	92	42,00
Phần lớn hài lòng	44	53,66	120	54,79
Phần lớn không hài lòng	5	6,10	7	3,19
Tổng	82	100	219	100

Nguồn: Điều tra tại Trịnh Xá năm 2008.

Kết quả nghiên cứu định tính cũng cho kết quả tương tự, người dân Trịnh Xá luôn khẳng định rằng, mặc dù hoàn cảnh kinh tế buộc gia đình phải sống xa nhau, nhưng họ càng ý thức gìn giữ hơn và quan hệ vợ chồng vẫn giữ được nề nếp truyền thống; bởi, vì lợi ích của gia đình mà mỗi cá nhân phải chấp nhận hy sinh quyền lợi riêng tư. Kết quả nghiên cứu định tính cũng cho thấy, để có được điều này, một phần còn do tính cố kết cộng đồng tạo ra và cũng bị chính cộng đồng giám sát. Dù ở nơi làm ăn xa hay ở nhà, mỗi người luôn bị các mối quan hệ họ hàng và hàng xóm quan tâm, ràng buộc và giám sát. Nếu ai có những hành vi lệch chuẩn về đạo đức, người đó sẽ bị họ hàng và dư luận xã hội lên án. Do đó, trong tổng số 82 hộ có người đi làm ăn xa được hỏi thì chưa có gia đình nào ly dị, chỉ có 2 trường hợp sống ly thân.

Bên cạnh mối quan hệ vợ chồng, quan hệ giữa bố mẹ và con cái cũng có sự thay đổi. Nhiều người cho rằng, sự vắng mặt người bố trong gia đình sẽ thiếu đi sự nghiêm khắc, vắng người mẹ sẽ làm mất đi sự chăm sóc đầy đủ và thiếu thốn tình cảm đối với trẻ, ảnh hưởng tiêu cực đến việc giáo dục con trẻ trong gia đình; bởi khi bố mẹ đi làm xa, trẻ thường dễ bị tổn thương và tự ái về mặt tình cảm, những gia đình do bố mẹ mãi mê làm ăn xa nhà con cái sẽ hư do lơ là việc chăm sóc, dạy dỗ. Tuy nhiên, thực tế ở Trịnh Xá lại hoàn toàn khác, phần lớn những đứa trẻ ở đây trong hoàn cảnh này luôn ý thức được rằng, cha mẹ chúng đi làm ăn xa là chăm lo cho cuộc sống gia đình, kiếm tiền để lo tương lai cho con cái, nên rất nhiều em càng chăm chỉ học tập hơn. Do đó, từ khi có

phong trào đi làm ăn xa, điều kiện kinh tế khá giả hơn bố mẹ cũng thường xuyên quan tâm đến việc học hành của con cái nên nhiều em đã được đi học nghề, tỷ lệ học sinh thi đậu vào các trường đại học và cao đẳng cao hơn hẳn so với trước kia trước kia (Năm 2008, Trịnh Xá đã có 10 em thi đậu đại học và năm 2009 là 6 em).

Tuy nhiên, đi làm ăn xa cũng không tránh khỏi những hệ lụy tiêu cực, nhất là những người chưa xây dựng gia đình. Các bậc cha mẹ ở Trịnh Xá luôn lo lắng con cái khi đi làm ăn xa không ai quản lý sẽ dễ bị sa ngã vào các tệ nạn xã hội, cho dù đến nay chưa ai mắc phải các tệ nạn xã hội.

Một thực tế cũng đang diễn ra ở Trịnh Xá là đi làm ăn xa đôi khi lại góp phần cải thiện mối quan hệ giữa mẹ chồng và con dâu. Trước kia, mối quan hệ này thường được nhắc đến với những “xung đột” trong gia đình, nhưng giờ đây hầu như ít khi xảy ra. Bởi lẽ, một phần do con dâu làm ăn xa nhà nên thời gian sống cùng mẹ chồng không nhiều, nên ít nảy sinh va chạm, mâu thuẫn hơn. Mặt khác, khi con cái phải rời gia đình đi xa làm ăn, bố mẹ, nhất là người mẹ chồng ở nhà chăm sóc các cháu cũng thấu hiểu được nỗi vất vả, lo toan công việc của con cái nên có sự thông cảm chia sẻ hơn đối với con dâu.

3. Kết luận

Trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội hiện nay, quá trình di chuyển lao động tạm thời đã và đang diễn ra, đã và đang góp phần làm cho đời sống xã hội ở xã Trịnh Xá có nhiều thay đổi. Trước hết cơ cấu kinh tế không chỉ dựa vào hoạt động thuần nông

nhu trước đây, khiến thu nhập cũng đa dạng và tăng lên, trong đó một phần quan trọng là từ sự đóng góp của những người đi làm xa, đã tạo thêm điều kiện thuận lợi cho đời sống người nông dân dần đi vào ổn định và từng bước được cải thiện; có thể tích lũy để xây dựng nhà cửa khang trang, mua sắm vật dụng sinh hoạt có giá trị trong gia đình; con cái được học hành và đảm bảo về đời sống vật chất.

Ngoài ra, đi làm ăn xa cũng góp phần làm thay đổi phần nào các mối quan hệ trong gia đình, đáng chú ý là sự phân công lao động, mức độ đóng góp cho thu nhập chung, quyền bình đẳng và hạnh phúc gia đình. Tuy nhiên, về cơ bản, sự thay đổi này vẫn chưa thể làm tan vỡ các mối quan hệ truyền thống trong gia đình của người Việt ở Bắc bộ.

Bên cạnh đó, việc đi làm ăn xa của những người thân yêu và trụ cột cũng dẫn đến một số tác động tiêu cực, như gây ra những thiệt thòi về tình cảm giữa các thành viên trong gia đình, nhất là trẻ em và người già thiếu sự chăm sóc, trẻ em thiếu sự dạy bảo hàng ngày của bố mẹ; tình cảm vợ chồng không bằng các hộ gia đình luôn sống quây quần sum họp.

Tài liệu tham khảo

1. Đặng Nguyên Anh (1997), “Về vai trò của di cư nông thôn đô thị trong sự nghiệp phát triển nông thôn hiện nay”, *Tap chí Xã hội học*, Số 4, tr. 15-19.
2. Đặng Nguyên Anh (1998), “Vai trò của mạng lưới xã hội trong quá trình di cư”, *Tap chí Xã hội học*, Số 2, tr. 16-23.
3. Nguyễn Thị Thanh Bình (1998), “Bước đầu khảo sát tác động của di chuyển lao động theo mùa vụ lên các mối quan hệ làng xã ở một làng đồng bằng Bắc bộ châu thổ sông Hồng”, *Luận văn tập sự*, Tư liệu Viện Dân tộc học.
4. Nguyễn Văn Chính (1997), “Biến đổi kinh tế xã hội và vấn đề di chuyển lao động nông thôn - thành thị ở miền bắc Việt Nam”, *Tap chí Xã hội học*, Số 2, tr. 25-38.
5. Trương Lai (1998), “Về di dân Việt Nam trong quá khứ và hiện nay”, *Tap chí Xã hội học*, Số 2, tr. 3-15.
6. Nga My (1997), “Di dân nông thôn - đô thị với nhà ở, một vấn đề xã hội”, *Tap chí Xã hội học*, Số 2, tr. 56-59.
7. Nguyễn Đức Vinh (1995), “Thái độ hướng tới việc di dân ở một xã đồng bằng Bắc Bộ”, *Tap chí Xã hội học*, Số 2, tr. 55-59.